TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày: 24-12-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Mùi.

Bà Hà Thị Kim Nhật.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Lý A Dà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thượng Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1982 tại tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn N, xã V, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 015082009753; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị Ch, sinh năm 1960; Vợ: Hoàng Thị Nh, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 13/02/2006 bị Chủ tịch UBND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh tại Quyết định số: 30/QĐ-UB.

+ Ngày 18/6/2016 bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Ngày 18/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng.

+ Ngày 26/12/2020 bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức Cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/9/2025 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Phùng Kim L, sinh năm 1972.
Trú tại: Thôn Ph, xã V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/9/2025 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn T đã đi đến khu vực Suối Xuân, xã Phình Hồ, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy (Heroine). Tại đây T đã gặp một người phụ nữ cao khoảng 1,5m. Dáng người gầy, đội mũ bảo hiểm màu đen, đeo khẩu trang. T hỏi người phụ nữ đó là "có gì không" (ý T hỏi người phụ nữ đó là có ma túy bán không), người phụ nữ đó trả lời: "không có, muốn lấy thì đưa tiền đây tao đi lấy cho". T đưa cho người phụ nữ số tiền 50.000đ rồi ngồi đợi khoảng 15 phút thì người phụ nữ quay lại và đưa cho T 01 gói được gói bằng giấy nilon màu trắng bên trong có chứa chất ma túy (Heroine). T cầm gói ma túy trên đến khu đồi bạch đàn thuộc thôn Thác Hoa 3, xã Văn Chấn, tỉnh Lào Cai rồi sử dụng một mình hết số ma túy bằng cách chích Heroine vào cơ thể.

Do Nguyễn Văn T là người đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 37/QĐ-TA ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ), ngày 24/6/2022 trở về địa phương và bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số: 39/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ), thời hạn quản lý từ ngày 16/5/2023 đến ngày 24/6/2024, ngày 11/12/2024 Nguyễn Văn T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 13/12/2024 UBND xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) ra Quyết định số: 54/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Văn T, thời hạn quản lý 01 năm kể từ ngày 13/12/2024 nên hồi 06 giờ 40 phút ngày 25/9/2025, Công an xã Văn Chấn, tỉnh Lào Cai tiến hành triệu tập kiểm tra (test nhanh) chất ma túy đối với Nguyễn Văn T. Kết quả xét nghiệm nước tiểu, Nguyễn Văn T dương tính với ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn T để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 2220/KL-KTHS ngày 28/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "Trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Văn T, SN 1982, thu ngày 25/9/2025 trú tại thôn Ph, xã V, tỉnh Lào Cai- Mẫu 1 gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine; Codeine. Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về nội dung bản Kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS-KV4 ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố Nguyễn Văn T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên toà:

+ Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý", xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

+ Bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã tuy tố.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người chứng kiến (Phùng Kim L): Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của người chứng kiến đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến (Phùng Kim L) là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Lời khai tại phiên toà của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với Biên bản vụ việc, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Văn T là người đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 37/QĐ-TA ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ), ngày 24/6/2022 trở về địa phương và bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số: 39/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ), thời hạn quản lý từ ngày 16/5/2023 đến ngày 24/6/2024, ngày 11/12/2024 Nguyễn Văn T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 13/12/2024 UBND xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) ra Quyết định số: 54/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Văn T, thời hạn quản lý 01 năm kể từ ngày 13/12/2024. Trong thời gian bị quản lý Nguyễn Văn T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực đồi bạch đàn thuộc Thôn Hoa 3, xã Văn Chấn, tỉnh Lào Cai, lần sử dụng gần nhất là ngày 24/9/2025. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Văn T là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có 03 tiền sự, 01 tiền án (đều đã được xóa) như đã nêu ở phần lý lịch. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc sử dụng trái

phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện, muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã cố ý thực hiện tội phạm.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5]. Các vấn đề khác: Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là 01 xilanh và 01 mảnh nilon màu trắng nhưng không tìm thấy nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 25/9/2025.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự ".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT (PC 04), CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai.
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Văn Chấn (TB);
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Tiến Phúc